

Số: /2026/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày tháng năm 2026

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

Quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và hỗ trợ tạo việc làm, khởi nghiệp cho người lao động sau khi về nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Việc làm số 74/2025/QH15;

Căn cứ Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 69/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 338/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm;

Xét Tờ trình số/TTr-UBND ngày ... tháng ... năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và hỗ trợ tạo việc làm, khởi nghiệp cho người lao động sau khi về nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số/BC-VHXX ngày tháng năm 2026 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và hỗ trợ tạo việc làm, khởi nghiệp cho người lao động sau khi về nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị quyết này quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và hỗ trợ tạo việc làm, khởi nghiệp cho người lao động sau khi về nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Những nội dung không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người lao động Việt Nam có nơi ở hiện tại trên địa bàn tỉnh Gia Lai đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, bao gồm:

a) Nhóm 1: Người có công với cách mạng, thân nhân của người có công với cách mạng; Người dân tộc thiểu số; Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; Người có đất thu hồi thuộc đối tượng được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo quy định của pháp luật về đất đai; Người hoàn thành nghĩa vụ quân

sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân; Thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội; Trí thức trẻ tình nguyện sau khi hoàn thành nhiệm vụ công tác tại khu kinh tế - quốc phòng.

b) Nhóm 2: Người lao động không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều này đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng tại các thị trường Nhật Bản, Đài Loan, Hàn Quốc và Đức.

2. Người lao động Việt Nam có nơi ở hiện tại trên địa bàn tỉnh Gia Lai đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nội dung và mức hỗ trợ

1. Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng được hưởng chính sách hỗ trợ trước khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, bao gồm: Hỗ trợ Giáo dục định hướng trước khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề, ngoại ngữ để đáp ứng yêu cầu của bên nước ngoài tiếp nhận lao động; chi phí khác cho người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (*bao gồm: Lệ phí làm hộ chiếu, thị thực; lệ phí cấp phiếu lý lịch tư pháp; chi phí khám sức khỏe*).

a) Đối tượng quy định điểm a khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này: Thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước; Riêng đối với nội dung hỗ trợ chi phí khám sức khỏe, người lao động được hỗ trợ chi phí khám sức khỏe theo giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh thực tế của cơ sở y tế được phép thực hiện khám sức khỏe đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài, mức hỗ trợ tối đa 1.000.000 đồng/người.

b) Đối tượng quy định điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này: Hỗ trợ tối đa 5.000.000 đồng/lao động xuất cảnh.

2. Người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước được hưởng chính sách hỗ trợ tạo việc làm và khởi nghiệp như sau: Người lao động Việt Nam có nơi ở hiện tại trên địa bàn tỉnh Gia Lai đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng về nước đúng thời hạn sau khi chấm dứt/thanh lý hợp đồng lao động hoặc hợp đồng đào tạo nghề ở nước ngoài có nhu cầu được đào tạo chuyển đổi nghề, trong thời hạn không quá 12 tháng kể từ ngày nhập cảnh về nước được hỗ trợ học phí đào tạo theo mức thu học phí thực tế của cơ sở đào tạo, tối đa 4.500.000 đồng/người/khóa học.

3. Người lao động đồng thời thuộc hai hay nhiều trường hợp hỗ trợ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này được lựa chọn áp dụng theo trường hợp có lợi nhất cho người lao động và chỉ được hỗ trợ 01 lần đối với từng nội dung hỗ trợ quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí hỗ trợ người lao động trước khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng và người lao động khi đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày... tháng... năm 2026.
2. Nghị quyết số 34/2021/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định quy định chính sách hỗ trợ cho người lao động tỉnh Bình Định đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (trước sắp xếp); Nghị quyết số 09/2021/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai quy định chính sách hỗ trợ tạo việc làm và khởi nghiệp đối với người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) hết hiệu lực kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.
3. Trường hợp các quy định tại văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng quy định tại văn bản được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.
4. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.
5. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai Khoá, Kỳ họp thứ... thông qua ngày thángnăm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính; Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TTHĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường;
- Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh;
- Báo và Phát thanh truyền hình Gia Lai;
- Trang thông tin điện tử Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT, HSKH.

CHỦ TỊCH